

Số: 3475 /BTNMT-KTTVBĐKH

V/v: Hướng dẫn tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình MTQG ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2010 - 2015

Hà Nội, ngày 11 tháng 8 năm 2015

- Kính gửi: - Các Bộ: Công an, Công Thương, Giao thông vận tải; Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Quốc phòng, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Y tế;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Thực hiện Quyết định số 135/2009/QĐ-TTg ngày 04/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý, điều hành thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, căn cứ Quyết định số 158/2008/QĐ-TTg ngày 02/12/2008 và Quyết định số 1183/QĐ-TTg ngày 30/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị các Bộ, ngành, địa phương tổ chức tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình theo các nội dung sau:

1. Mục đích, yêu cầu

Nhằm tổng kết, đánh giá toàn diện việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; những việc đã làm được, các tồn tại và nguyên nhân, trên cơ sở đó rút ra bài học kinh nghiệm và đề xuất các giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

2. Nội dung đánh giá tổng kết (Hướng dẫn gửi kèm).

Báo cáo tổng kết thực hiện Chương trình giai đoạn 2010 - 2015 của Cơ quan thực hiện Chương trình gửi về Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Văn phòng Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu, điện thoại: 04 37759 769, email: dmhcc@monre.gov.vn), số 10 Tôn Thất Thuyết, Cầu Giấy, Hà Nội trước ngày 31/10/2015.

Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc, đề nghị liên hệ Văn phòng Chương trình để phối hợp giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ trưởng (để b/cáo);
- Lưu: VT, KTTVBĐKH.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà

09942051

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

ĐỀ CƯƠNG HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG BÁO CÁO TỔNG KẾT
CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2010 - 2015

I. Tổ chức thực hiện Chương trình

- Thông tin về Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình của Cơ quan thực hiện Chương trình (Bộ, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc TW), bao gồm:

- + *Quyết định thành lập*
- + *Số lượng thành viên Ban chỉ đạo*
- + *Họ, tên và chức vụ chính quyền của Trưởng ban chỉ đạo*

Trường hợp Cơ quan thực hiện Chương trình không thành lập Ban chỉ đạo cần nêu rõ lý do.

- Thông tin về Văn phòng Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình của Cơ quan thực hiện Chương trình, bao gồm:

- + *Quyết định thành lập*
- + *Số lượng thành viên thuộc Văn phòng Ban chỉ đạo*
- + *Họ, tên và chức vụ chính quyền của Chánh Văn phòng Ban chỉ đạo*
- + *Trụ sở Văn phòng Ban chỉ đạo*
- + *Địa chỉ liên hệ*

- Thông tin về các văn bản chỉ đạo, điều hành của Cơ quan thực hiện Chương trình, bao gồm:

+ *Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành, giám sát, đánh giá của Cơ quan thực hiện Chương trình (số văn bản và ngày tháng ban hành, tên văn bản và nội dung văn bản)*

+ *Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Ban chỉ đạo thực hiện Chương trình (số văn bản và ngày tháng ban hành, tên văn bản và nội dung văn bản)*

+ *Văn bản hướng dẫn, đôn đốc của Văn phòng Ban chỉ đạo (số văn bản và ngày tháng ban hành, tên văn bản và nội dung văn bản)*

II. Kết quả thực hiện Chương trình

II.1. Đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ, dự án:

Căn cứ mục tiêu, nội dung, sản phẩm, kinh phí được giao, Cơ quan thực hiện Chương trình đánh giá kết quả thực hiện của từng nhiệm vụ, dự án cụ thể,

nêu rõ khối lượng công việc đã hoàn thành của từng nhiệm vụ, dự án (Chi tiết tại Phụ lục 3 gửi kèm).

Đối với những nhiệm vụ, dự án chưa hoàn thành hoặc chưa triển khai thực hiện đề nghị nêu rõ khối lượng công việc chưa triển khai, lý do và phương hướng xử lý.

II.2. Kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của Cơ quan thực hiện Chương trình, cần tập trung vào các nội dung sau đây:

- Về việc ban hành các văn bản liên quan đến biến đổi khí hậu, cần nêu được:

+ *Danh mục các văn bản về ứng phó với biến đổi khí hậu do Cơ quan thực hiện Chương trình ban hành trong giai đoạn 2010-2015*

+ *Danh mục các văn bản về ứng phó với biến đổi khí hậu do Cơ quan thực hiện Chương trình đang xây dựng trong giai đoạn 2010-2015*

+ *Danh mục các văn bản về ứng phó với biến đổi khí hậu do Cơ quan thực hiện Chương trình dự kiến xây dựng và ban hành trong giai đoạn 2016-2020*

+ *Danh mục các văn bản (chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển) được lồng ghép yếu tố biến đổi khí hậu do Cơ quan thực hiện Chương trình chủ trì trong giai đoạn 2010-2015*

+ *Danh mục các văn bản (chiến lược, chương trình, quy hoạch, kế hoạch phát triển) được lồng ghép yếu tố biến đổi khí hậu do Cơ quan thực hiện Chương trình dự kiến xây dựng trong giai đoạn 2016-2020.*

- Về các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, cần nêu được:

+ *Các giải pháp ứng phó trong giai đoạn ngắn hạn (2011-2020)*

+ *Các giải pháp ứng phó trong giai đoạn dài hạn (sau năm 2020)*

- Về các mô hình thí điểm ứng phó với biến đổi khí hậu, nước biển dâng, cần nêu được:

+ *Tên, mục tiêu, quy mô, kết quả của từng mô hình thí điểm*

+ *Ưu điểm, hạn chế của từng mô hình thí điểm*

+ *Số người hưởng lợi từ mỗi mô hình thí điểm*

+ *Sinh kế người dân được tạo ra thông qua từng mô hình thí điểm*

+ *Hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường thông qua việc triển khai mô hình thí điểm*

+ *Khả năng nhân rộng của từng mô hình thí điểm.*

- Về nhận thức, cần nêu được:

+ *Tỷ lệ (%) cán bộ, công chức, viên chức và người lao động thuộc Cơ quan thực hiện Chương trình được nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu.*

+ *Tỷ lệ (%) người dân (đối với các tỉnh, thành phố trực thuộc TW) được tiếp cận với thông tin, kiến thức về biến đổi khí hậu và tác động của biến đổi khí hậu.*

III. Nguồn lực thực hiện Chương trình

- *Tổng kinh phí được giao giai đoạn 2010 - 2015 (đơn vị tính: triệu đồng):*

Trong đó:

+ *Vốn sự nghiệp:*

+ *Vốn đầu tư:*

Nêu rõ:

+ *Nguồn vốn trung ương:*

+ *Nguồn vốn địa phương:*

+ *Nguồn vốn nước ngoài:*

+ *Nguồn vốn khác:*

Tổng hợp kinh phí được giao và kinh phí thực hiện của từng nhiệm vụ, dự án theo mẫu tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 gửi kèm.

IV. Hiệu quả của Chương trình

- *Nêu bật được sự hỗ trợ của quốc tế cho Cơ quan thực hiện Chương trình để triển khai các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu trong giai đoạn 2010-2015, bao gồm:*

+ *Tên các dự án về biến đổi khí hậu do quốc tế hỗ trợ trong giai đoạn 2010 - 2015,*

+ *Quy mô của dự án*

+ *Kinh phí thực hiện*

+ *Kết quả đạt được*

+ *Đối tượng thụ hưởng*

- Nêu rõ những tác động của Chương trình đối với sự phát triển của ngành, lĩnh vực, địa phương.

V. Những tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện Chương trình và nguyên nhân

- Nêu rõ những nhiệm vụ, dự án đã thực hiện nhưng khả năng đến hết năm 2015 chưa hoàn thành, nêu lý do và đề xuất hướng xử lý?

- Nêu rõ những nhiệm vụ, dự án đã được xác định trong Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu do Cơ quan thực hiện Chương trình ban hành nhưng chưa được triển khai trong giai đoạn 2010-2015, nêu lý do và đề xuất hướng xử lý?

- Nêu rõ những khó khăn, tồn tại trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình, cụ thể như sau:

+ *Trong quy trình đề xuất danh mục nhiệm vụ, dự án, phân bổ vốn và giao vốn hàng năm;*

+ *Trong cơ chế điều phối và phối hợp (giữa trung ương và địa phương hoặc giữa các Bộ, ban, ngành ở Trung ương hoặc giữa các cơ quan ở địa phương);*

+ *Trong tiếp cận các thông tin về Chương trình;*

+ *Trong công tác theo dõi, giám sát, báo cáo, đánh giá Chương trình.*

VI. Đề xuất, kiến nghị

Nêu những đề xuất, kiến nghị của Cơ quan thực hiện Chương trình (trọng tâm là cho kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020).

TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CTMTQG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2010 - 2015
(NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP KINH TẾ)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục nhiệm vụ	Kinh phí được phê duyệt	Tổng kinh phí được giao giai đoạn 2010 - 2015	Tổng kinh phí thực hiện						
				Tổng cộng	Trong đó					
					Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)	(g)	(h)	(i)	(j)	(k)
	Tổng số									
1	Nhiệm vụ 1									
2	Nhiệm vụ 2									
	...									

Ghi chú:

- Cột b: Tên nhiệm vụ chuyên môn đã được giao vốn trong giai đoạn 2010-2015
- Cột c: Ghi theo Quyết định phê duyệt nhiệm vụ
- Cột d: Ghi tổng số vốn đã giao cho nhiệm vụ trong giai đoạn 2010-2015
- Cột e đến cột k: Ghi số kinh phí đã thực hiện được đến hết năm 2015 và chi tiết theo từng năm, riêng năm 2015 ước thực hiện đến hết năm.

**TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU GIAI ĐOẠN 2010 - 2015
(NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN)**

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Kinh phí được phê duyệt	Tổng kinh phí được giao giai đoạn 2010 - 2015	Tổng kinh phí thực hiện						
				Tổng cộng	Trong đó					
					Năm 2010	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)	(g)	(h)	(i)	(j)	(k)
	Tổng số									
1	Dự án 1									
2	Dự án 2									
	...									

Ghi chú:

- Cột b: Tên dự án đầu tư đã được giao vốn trong giai đoạn 2010-2015
- Cột c: Ghi theo Quyết định phê duyệt dự án
- Cột d: Ghi tổng số vốn đã giao cho dự án trong giai đoạn 2010-2015
- Cột e đến cột k: Ghi số kinh phí đã thực hiện được đến hết năm 2015 và chi tiết theo từng năm, riêng năm 2015 ước thực hiện đến hết năm.

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MTQG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
GIAI ĐOẠN 2010 - 2015**

TT	Danh mục nhiệm vụ, dự án	Thời gian thực hiện	Mục tiêu	Nội dung	Kết quả đạt được đến hết năm 2015	Các nội dung chưa thực hiện được
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)	(g)
1	Nhiệm vụ số 1					
2	Nhiệm vụ số 2					
	...					

Ghi chú:

- Cột b: Tên các nhiệm vụ, dự án đã được giao vốn trong giai đoạn 2010-2015
- Cột c, d, e: Ghi theo Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự án
- Cột f: Ghi rõ các kết quả đạt được của nhiệm vụ, dự án ước đến hết năm 2015
- Cột g: Ghi rõ các nội dung chưa thực hiện được của nhiệm vụ dự án so với Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự án.